

VN-INDEX

Điểm số	776.66
Tuần qua (WoW)	-1.64%
Từ đầu năm (YTD)	-19.18%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	12.93%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	11.74%
P/E	12.17
P/B	1.74

HNX -INDEX

Điểm số	106.97
Tuần qua (WoW)	-3.16%
Từ đầu năm (YTD)	4.35%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	23.26%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	0.59%
P/E	8.42
P/B	0.92

Nội dung
Trang

Nhận định VN-Index	1-2
Diễn biến cổ phiếu đáng chú ý	3
Thông kê thị trường	4
Thông tin đáng chú ý	5-7
Lịch đầu tư tuần tới	8

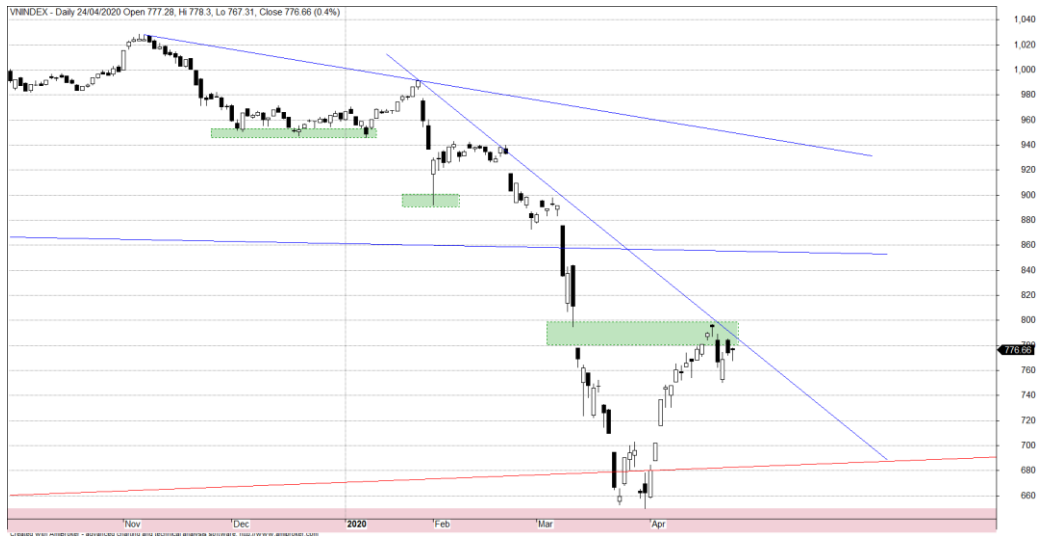
BÁO CÁO KQKD QUÝ I/2020
Võ Thế Vinh_Trưởng phòng

Trong tuần này phần lớn các doanh nghiệp niêm yết sẽ đưa ra báo cáo kết quả kinh doanh quý 1, đi cùng với việc chính phủ Việt nam đã bắt đầu nói lỏng từ cách ly toàn xã hội sang giãn cách xã hội, cả 2 thành phố lớn là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đều nằm trong nhóm 2: có nguy cơ, theo đó hoạt động dịch vụ, kinh doanh ở tất cả các thành phố sẽ được hoạt động trở lại tùy theo sự kiểm soát của từng địa phương. Việc mở cửa trở lại sớm hơn so với 1 số quốc gia trong Đông Nam Á (nhưng vẫn dưới sự kiểm soát và theo dõi chặt dịch bệnh – tránh trường hợp của Singapore) sẽ tạo điều kiện để các ngành dịch vụ chịu ảnh hưởng nặng nề có thể bắt đầu hồi phục. Các ngành thiết yếu như điện (mà cụ thể trong 2020 là nhiệt điện), được sẽ vẫn duy trì được hoạt động kinh doanh ổn định và đóng vai trò phòng thủ trong danh mục của nhà đầu tư.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH
Đỗ Trung Nguyên_Chiến lược Giao dịch

VNINDEX đã chính thức kết thúc xu hướng tăng ngắn hạn và bước vào suy yếu. Dù vậy thì diễn biến chưa quá tiêu cực và vẫn có lực mua xuất hiện để giảm co với lực bán. Trong trường hợp tích cực là đây chỉ là quá trình tạm dừng trước khi xu hướng tăng được tiếp tục thì hành động nên làm là theo dõi kỹ thị trường cũng như các cơ hội tiềm năng để sẵn sàng hành động khi có thời cơ thuận lợi, nhưng phải là thời cơ thuận lợi.

VNINDEX



(Đồ thị ngày của VNIndex)

VNINDEX mở đầu tuần vừa qua bằng cách tiếp tục tăng nhẹ trong ngày thứ hai, tuy nhiên như đã đề cập nhiều lần trong thời gian gần đây thì vùng 800 là vùng tiềm ẩn lực cản và sau khi tiếp cận vùng này thì đến ngày thứ ba, VNINDEX đã có phiên giảm mạnh. Tâm lý xấu tiếp diễn nhưng chỉ trong 15' mở cửa của ngày thứ tư, chỉ số chung sau đó hồi phục và đóng cửa ngày hôm đó xanh nhẹ. Diễn biến tăng nhẹ tiếp diễn trong cả hai ngày sau đó, kể cả ngày thứ sáu cuối tuần vốn dĩ thường sẽ phải chịu áp lực.

Như vậy là tính cho đến hiện tại thì xu hướng tăng ngắn hạn từ đầu tháng 4 của VNINDEX đã kết thúc và chỉ số chung hiện tại đang trong quá trình suy yếu. Dù vậy thì tâm lý vẫn đang là giằng co và chưa có dấu hiệu quá tiêu cực. Điều này giúp chúng ta có cơ sở để kì vọng vào việc quá trình suy yếu này sẽ không trở thành một xu hướng giảm mạnh và VNINDEX có thể tiếp tục quay trở lại xu hướng tăng. Dù vậy thì cho đến khi việc đó thực sự xảy ra chúng ta sẽ chưa thể chắc chắn, trong bối cảnh chung khó khăn thì những yếu tố tác động có thể làm thay đổi tâm lý thị trường.

Ngưỡng	Vùng điểm của VNIndex
Hỗ trợ	700
	730
	750
Kháng cự	800
	850 – 860

THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý
MBB-Công bố kết quả kinh doanh quý 1/2020

Trần Thị Hồng Nhung_Chuyên viên phân tích ngành Ngân hàng

Kết quả kinh doanh kém tích cực:

- Cho vay khách hàng tính tới thời điểm cuối tháng 3 đạt 244,072 tỷ đồng, giảm 1.24%ytd. Danh mục trái phiếu của ngân hàng duy trì tương đối ổn định trong quý đầu năm.
- Đáng chú ý, tỷ lệ nợ xấu của MBB tăng mạnh từ 1.16% lên 1.62%, mức cao nhất trong vòng 5 năm trở lại đây trong khi tỷ lệ dư nợ nhóm 2 tăng từ 1.16% lên 1.93%.
- Tiền gửi giảm mạnh do nhu cầu thanh khoản từ khối khách hàng doanh nghiệp. Cụ thể, tiền gửi khách hàng doanh nghiệp giảm từ 152,940 tỷ đồng còn 115,450 tỷ đồng (-24.51%ytd); ở chiều ngược lại, tiền gửi khách hàng cá nhân tăng nhẹ 4.6%ytd.
- Trong đó, tiền gửi không kỳ hạn của khách hàng tại MBBank giảm 22% xuống còn 71,852 tỷ đồng. Theo đó, CASA giảm từ 33.86% còn 29.85%, mức thấp nhất trong vòng 3 năm trở lại đây.
- Các khoản thu nhập chủ yếu tiếp tục tăng trưởng, tuy nhiên thấp hơn nhiều so với giai đoạn 2018-2019.
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 117%yoy khiến lợi nhuận trước thuế ghi nhận tăng trưởng âm 7.75%yoy.

Bảng: Sơ bộ kết quả kinh doanh quý 1

Chỉ tiêu tài sản	Q1/2020 (tỷ đồng)	Tăng trưởng Ytd		
		Q1/2020	Q1/2019	Q1/2018
TTS	406,803	-1.14%	5.77%	0.79%
Cho vay khách hàng	244,072	-1.24%	6.89%	5.19%
Tiền gửi của khách hàng	240,737	-11.72%	0.95%	3.11%

Chỉ tiêu thu nhập	Q1/2020 (tỷ đồng)	Tăng trưởng Yoy		
		Q1/2020	Q1/2019	Q1/2018
Thu nhập lãi thuần	4,695	13.55%	25.55%	36.85%
Lãi/Lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	745	-1.81%	140.58%	35.53%
Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	498	175.00%	-34.38%	234.47%

Tổng thu nhập hoạt động	6,339	16.22%	28.84%	45.90%
LN thuần từ hoạt động kinh doanh trước CF dự phòng rủi ro tín dụng	4,288	26.55%	29.80%	54.38%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	2,093	116.97%	39.33%	19.52%
Tổng lợi nhuận trước thuế	1,783	-7.75%	24.77%	39.29%

Đánh giá:

- Kết quả kinh doanh của MBB trong quý 1 hoàn toàn phù hợp với bối cảnh của toàn ngành trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 với chuyển động chung: tăng trưởng tín dụng ở mức thấp hoặc âm; tăng chi phí trích lập dự phòng qua đó làm giảm tăng trưởng lợi nhuận; tỷ lệ nợ xấu tăng ở 8/9 ngân hàng niêm yết đã công bố kết quả kinh doanh.
- Sự thay đổi trong chất lượng dư nợ của MBB trong quý 1 phần nào phản ánh về tác động của dịch bệnh đến chất lượng dư nợ của ngân hàng. Tương tự như VPB với FE Credit, mô hình hoạt động kinh doanh đẩy mạnh tín dụng tiêu dùng của MBB với MCredit một phần giúp cải thiện NIM, mặt khác cũng khiến ngân hàng chịu rủi ro lớn hơn.
- Bên cạnh đó, cần chú ý đến chất lượng khoản vay trái phiếu của Novaland tại hệ thống.

Đầu năm 2020, Chủ tịch Tập đoàn Novaland - ông Bùi Thành Nhơn gửi “Đơn cầu cứu khẩn cấp” tới Bộ trưởng Bộ Xây dựng đang thu hút sự quan tâm đặc biệt của giới đầu tư. Trong đơn của Novaland nêu rõ nếu cổ phiếu Novaland mất thanh khoản thì 50,000 tỉ đồng tiền vay sẽ thành nợ xấu cho hệ thống ngân hàng, gần 250,000 khách hàng biểu tình đòi nhà, đòi lấy lại tiền, gây mất trật tự an ninh thành phố. Liên quan đến MBB, tại thời điểm cuối năm 2019, MBB chi nhánh Bắc Sài Gòn và MBS là chủ nợ của Novaland với dư nợ trái phiếu khoảng 3,140 tỷ đồng (MBB chi nhánh Bắc Sài Gòn có dư nợ 2,330 tỷ đồng, MBS có dư nợ 810 tỷ đồng).

Mặc dù thời gian đáo hạn của các khoản vay này chủ yếu vào cuối năm 2021 và cuối năm 2022, bối cảnh thị trường bất động sản ảm đạm đặt đối tác của MBB vào rủi ro không đủ khả năng trả lãi. Trường hợp xấu hơn, Novaland sụp đổ sẽ khiến MBB không thu hồi được khoản cho vay. Hiện MBB trích lập dự phòng giảm giá cho tài khoản chứng khoán đầu tư còn khá ít.

- Động lực tăng trưởng suy yếu- tốc độ tăng trưởng các khoản thu nhập đang có xu hướng chậm lại:
 - o Chiến lược kinh doanh của MBB tập trung vào thúc đẩy tăng trưởng thông qua tín dụng tiêu dùng và thu nhập bảo hiểm. Tuy nhiên, dường như MBB chưa xác lập được vị thế mạnh mẽ trong các lĩnh vực mà ngân hàng đang triển khai. Ngoài lợi thế CASA mạnh được hỗ trợ từ cơ cấu sở hữu, MCredit

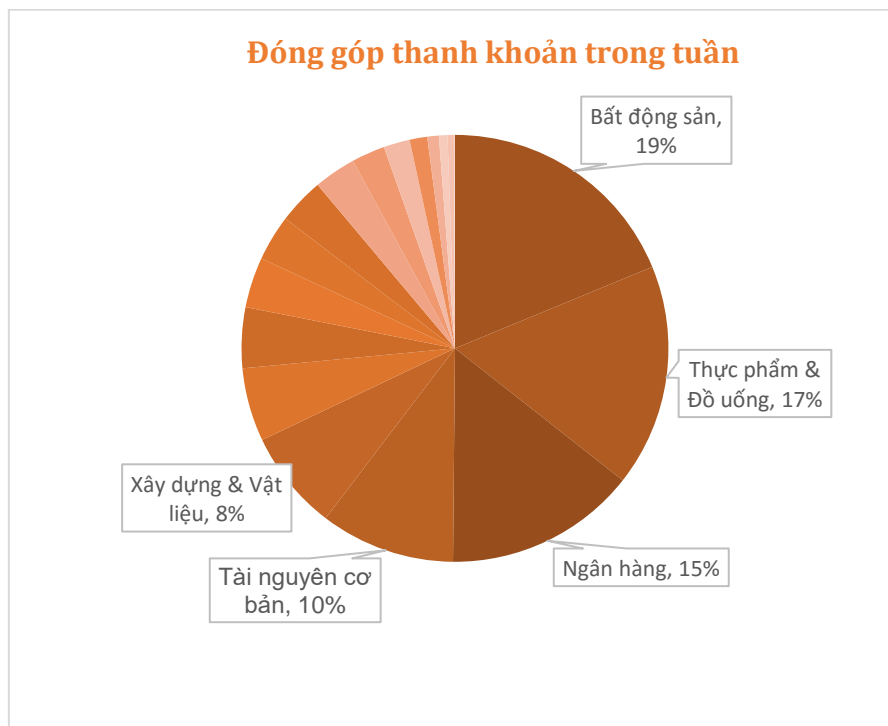
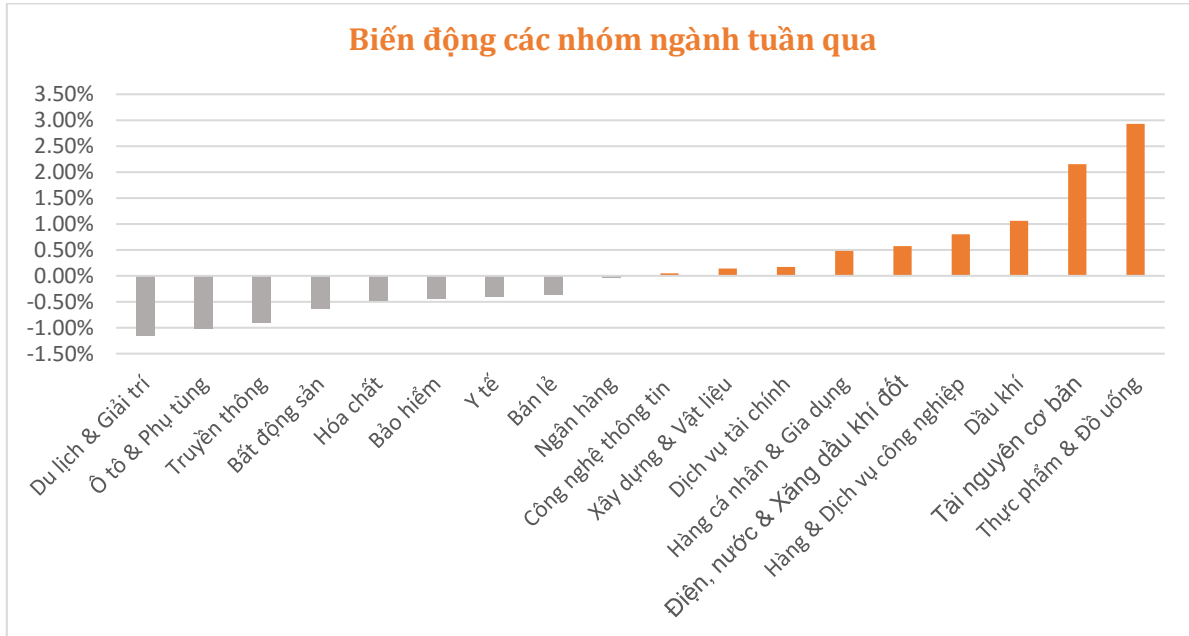
và thu nhập bảo hiểm (MB Ageas) có vị thế còn khá mỏng so với FE Credit của VPB hay mảng bancas của Techcombank.

- Bên cạnh thu nhập từ hoạt động dịch vụ cải thiện, có thể nói lợi thế CASA đóng vai trò lớn giúp MBB duy trì NIM ở mức cao trong nhiều năm. Sự sụt giảm mạnh của tỷ lệ này là kim chỉ nam quan trọng đối với hiệu quả hoạt động kinh doanh của ngân hàng.
- Năm 2020, ngân hàng trọng tâm phát triển ngân hàng số, tuy nhiên, chặng đường còn khá chông gai khi nhiều ngân hàng tư nhân như Techcombank hay VPB đã đi trước và dẫn đầu hệ thống.

Lời kết: dù kết thúc quý 1 với kết quả không mấy khả quan, chúng tôi đánh giá cao hoạt động quản trị của ngân hàng khi liên tục duy trì NIM ở top cao nhất; CASA kỳ vọng sẽ tăng trở lại; định hướng đẩy mạnh thu nhập dịch vụ và tài chính tiêu dùng bắt kịp xu hướng ngành; tăng trích lập dự phòng phản ánh quan điểm thận trọng về rủi ro. Tuy nhiên, với tốc độ tăng trưởng các khoản thu nhập, bao gồm cả dịch vụ giảm, có thể MBB đang ở giai đoạn chững của chu kỳ tăng trưởng. Đẩy mạnh ngân hàng số được kỳ vọng sẽ đem lại kết quả khả quan.

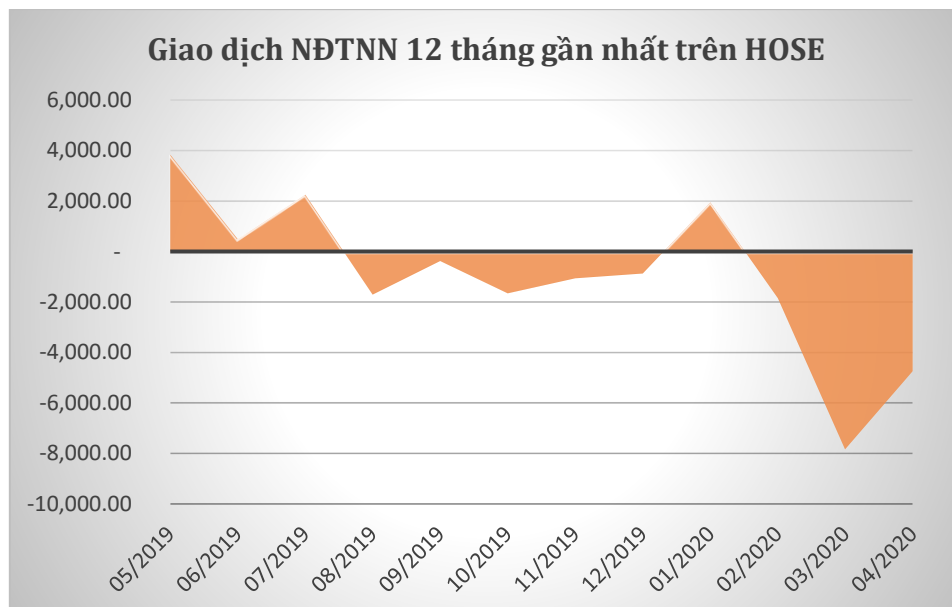
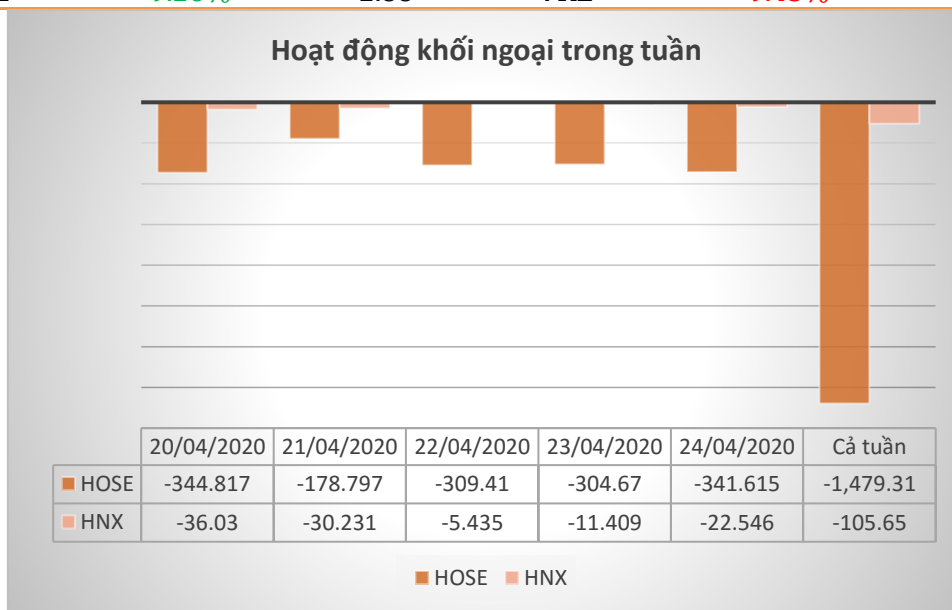
FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

BIẾN ĐỘNG NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN



DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG
KHỐI NGOẠI

Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ)
HPG	6.76%	27.35	VNM	3.52%	96.71
HCM	2.08%	7.75	CRE	-3.70%	38.52
POW	5.64%	4.64	VCB	-3.50%	37.01
PLX	-0.12%	4.26	HDB	-4.19%	31.99
NT2	9.26%	2.88	VRE	-9.43%	23.83



LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
CTS	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020		06/04/20	27/04/20
TDH	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			27/04/20
SII	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			27/04/20
BTR	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/04/20	28/04/20	27/04/20
TMT	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	27/04/20	28/04/20	28/05/20
SII	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			27/04/20
SDK	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3.000đ/cp)	27/04/20	28/04/20	28/05/20
PRC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000 đ/cp)	27/04/20	28/04/20	15/05/20
S55	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500 đ/cp)	27/04/20	28/04/20	14/05/20
MML	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/04/20	30/03/20	27/04/20
ASM	HSX	ĐHĐCĐTN 2020			27/04/20
CTB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000 đ/cp)	27/04/20	28/04/20	08/05/20
SII	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2020		06/04/20	27/04/20
NBP	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/04/20	28/04/20	27/04/20
NOS	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/04/20	28/04/20	27/04/20
DPM	HSX	Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019 (500 đ/cp)	27/04/20	28/04/20	15/05/20
FPT	HSX	Niêm yết bổ sung 3.391.790 cp		27/04/20	27/04/20
LMC	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/04/20	28/04/20	27/04/20
CMX	HSX	Niêm yết bổ sung 13.221.234 cp		27/04/20	27/04/20
AMD	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			27/04/20
NVL	HSX	ĐHĐCĐTN 2020		24/03/20	27/04/20
SII	HSX	Giao dịch 6.104 cp niêm yết bổ sung		27/04/20	27/04/20
CSI	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	27/04/20	28/04/20	27/04/20
TTF	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			27/04/20
VC3	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	27/04/20	28/04/20	27/04/20
HPX	HSX	Giao dịch 29.999.201 cp niêm yết bổ sung			27/04/20
DHM	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
TDG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
TMS	HSX	Giao dịch 8.229.653 cp niêm yết bổ sung			28/04/20
MHC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			28/04/20
GTH	Upcom	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)	28/04/20	29/04/20	14/05/20
PHC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
BTP	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
ELC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
CEE	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
SHA	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
MDG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
SHP	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		27/03/20	28/04/20
PME	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		06/04/20	28/04/20
UDC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			28/04/20
ST8	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
BHN	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		06/04/20	28/04/20
VNS	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2020		31/03/20	28/04/20
DAG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên cho năm 2020		25/03/20	28/04/20
PGD	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020		03/04/20	28/04/20
TMT	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2020		25/03/20	28/04/20
TMT	HSX	ĐHĐCĐ thường niên cho năm 2020		25/03/20	28/04/20
UDC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		03/04/20	28/04/20
CNG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			28/04/20
IDI	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		26/03/20	28/04/20
CSM	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		08/04/20	28/04/20
MDG	HSX	Đại hội cổ đông thường niên năm 2020			28/04/20
SBA	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
DHM	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			28/04/20
PLX	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			28/04/20
TN1	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020		08/04/20	28/04/20
BVH	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020		01/04/20	28/04/20
TDG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		08/04/20	28/04/20
ASM	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			29/04/20
UIC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			29/04/20
KMR	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			29/04/20
NED	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	29/04/20	04/05/20	29/04/20
POW	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	29/04/20	04/05/20	29/04/20
HAI	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			29/04/20
NDP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.200đ/cp)	29/04/20	04/05/20	26/05/20
VSA	HNX	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	29/04/20	04/05/20	29/04/20
QBR	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	29/04/20	04/05/20	29/04/20
ITC	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020		06/04/20	29/04/20
VSH	HSX	ĐHCĐ thường niên năm 2020	29/04/20	04/05/20	22/05/20
DAT	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			29/04/20
VAF	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020			29/04/20
PMG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020			29/04/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
LCW	Upcom	Chốt danh sách cổ đông để họp ĐHĐCĐ TN năm 2020	29/04/20	04/05/20	29/04/20
FUCTVGF2	HSX	Đại hội đồng nhà đầu tư thường niên năm 2020			29/04/20
		Tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2020, lấy ý kiến cổ			
TCI	Upcom	đồng bằng văn bản	29/04/20	30/04/20	29/04/20
TGG	HSX	ĐHĐCĐ thường niên 2020		30/03/20	29/04/20
SVT	HSX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020		27/03/20	29/04/20
FUCTVGF1	HSX	ĐH nhà đầu tư năm 2020			29/04/20


KHUYẾN CÁO

Báo cáo, bản tin này được cung cấp bởi Công ty chứng khoán đầu tư Việt Nam – Vietnam Investment Securities Company (IVS). Nội dung bản tin này chỉ mang tính chất tham khảo và các nhận định trong báo cáo được đưa ra dựa trên đánh giá chủ quan của người viết. Mặc dù mọi thông tin được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy, nhưng IVS không đảm bảo tính chính xác của các thông tin và không chịu trách nhiệm đối với các quyết định mua bán do tham khảo thông tin này.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	vinhvt@ivs.com.vn	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	nguyendt@ivs.com.vn	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	nhungtth@ivs.com.vn	706

**CÔNG TY CHỨNG KHOÁN
ĐẦU TƯ VIỆT NAM**
LIÊN HỆ
**TRỤ SỞ CHÍNH
HÀ NỘI**
**CHI NHÁNH
TP. HCM**

 VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073 Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 Email: ivs@ivs.com.vn Website: www.ivs.com.vn	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower Điện thoại: (024) 35.730.073 Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM Điện thoại: (028) 38.239.966 Fax: (028) 38.239.696
---	---	---	--